

BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

Ban biên tập

Người thực hiện

: Hoàng Minh Thái

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung

: PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu

Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm

Chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp nhỏ

Nguồn: vnbao.org.vn



Ngân hàng
Nhà nước
Việt Nam
(NHNN) ban
hành Thông
tư số

01/2016/TT-NHNN, hướng dẫn thực hiện Nghị định về phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 22/02/2016.

Nghị định số 111/2015/NĐ-CP, ban hành ngày 03/11/2015 quy định các chính sách ưu đãi liên quan đến tín dụng, thuế, tiền thuê đất áp dụng đối với các dự án ứng dụng công nghệ mới, sản xuất sản phẩm với năng lực sản xuất tăng ít nhất là 20%. Các DNNVV phải được bảo lãnh bởi các tổ chức bảo lãnh phát hành tín dụng, phải có tài sản thế chấp, cầm cố tại tổ chức tín dụng ít nhất 15% giá trị khoản vay. Có tối thiểu 20% vốn chủ sở hữu tham gia dự án đầu tư; Tại thời điểm đề nghị bảo

Trong số này:

1. Chính sách ưu đãi đối với DN nhỏ 1
2. VN cần 40 tỷ USD vốn ODA trong 4 năm tới 2

lãnh, không có các khoản nợ đọng nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, nợ xấu tại các tổ chức tín dụng hoặc tổ chức kinh tế khác.

Theo thông tư số 01/2016/TT-NHNN, các tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam sẽ cho các dự án ưu tiên vay ngắn hạn bằng tiền đồng, với lãi suất bằng hoặc thấp hơn lãi suất cụ thể do Thống đốc NHNN quyết định trong từng thời kỳ.

Ngân hàng Phát triển Việt Nam và các tổ chức khác được phép thực hiện bảo lãnh cho danh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn tại tổ chức tín dụng.

Theo báo cáo mới nhất của Ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay ưu đãi bằng tiền đồng, trong tháng 1, các ngân hàng thương mại đang cho vay ngắn hạn với mức lãi suất 6-7%/năm, và 9-

10%/năm cho các khoản vay trung và dài hạn.

Trong lĩnh vực kinh doanh thông thường, lãi suất ngắn hạn được cho vay

ở mức từ 6,8-9%/năm, lãi suất trung và dài hạn từ 9,3-11%/ năm.

Việt Nam cần khoảng 40 tỷ USD vốn ODA trong 4 năm tới

Nguồn: vneconomy.vn



Nhu cầu vốn cho các dự án chủ yếu tập trung vào lĩnh vực giao thông vận tải, phát triển đô thị, nông nghiệp và phát triển nông thôn, môi trường, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ.

Tổng số vốn ODA và vốn vay ưu đãi chưa giải ngân của các chương trình, dự án đã ký kết chuyển tiếp từ thời kỳ 2011 - 2015 sang thời kỳ 2016 - 2020 còn khá lớn, khoảng gần 22 tỷ USD, trong đó phần lớn là những dự án đầu tư của Nhóm 6 Ngân hàng Phát triển với các khoản vay ODA ưu đãi.

Thống kê trên được đưa ra trong đề án “Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thời kỳ 2016 - 2020” vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Theo đánh giá của Chính phủ, việc thực hiện thành công đề án ODA 2011 - 2015 đã đóng góp tích cực và có hiệu quả vào việc hoàn thành các mục tiêu đề ra trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

Tuy nhiên, do nước ta đã trở thành quốc gia đang phát triển có mức thu nhập trung bình, chính sách viện trợ vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài đối với Việt Nam trong thời gian tới sẽ có nhiều thay đổi mạnh mẽ, chuyển đổi căn bản từ quan hệ viện trợ phát triển sang quan hệ đối tác.

Trước yêu cầu mới của quan hệ hợp tác phát triển, cần thiết phải xây dựng Đề án ODA 2016 - 2020 để định hướng chính sách và đề ra những giải pháp đảm bảo huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

Với việc tổng số vốn ODA và vốn vay ưu đãi chưa giải ngân của các chương trình, dự án đã ký kết chuyển tiếp từ thời kỳ 2011 - 2015 sang thời kỳ 2016 - 2020 còn khá lớn nêu trên, trong đó phần lớn là những dự án đầu tư của nhóm 6 ngân hàng phát triển với các khoản vay ODA ưu đãi.

Do vậy, một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ 2016 - 2020 là phải tập trung cao độ để hoàn thành các chương trình, dự án này theo đúng tiến độ và thời hạn cam kết, đưa các công trình vào khai thác, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Đồng thời, cần có các chính sách và giải pháp thu hút, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi trên cơ sở các nguyên tắc chỉ đạo và lĩnh vực ưu tiên đề ra trong Đề án này để tạo nguồn vốn gối đầu và các tiền đề bền vững cho giai đoạn sau năm 2020.

Theo báo cáo chưa đầy đủ của các bộ, ngành và địa phương, tổng nhu cầu huy động và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2016-2020 là rất lớn, khoảng 39,5 tỷ USD. Nhu cầu vốn cho các dự án chủ yếu tập trung vào lĩnh vực giao thông vận tải, phát triển đô thị, nông nghiệp và phát triển nông thôn, môi trường, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ.

Căn cứ vào tiến độ thực hiện các chương trình và dự án đã ký kết, tổng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi dự kiến giải ngân thời kỳ 2016 -2020 đạt khoảng 25-30 tỷ USD, bình quân năm đạt 5 - 6 tỷ USD, tăng 14% so với thời kỳ 2011 - 2015 và chiếm khoảng 55% - 66% vốn đầu tư phát triển huy động từ bên ngoài.

Nhiệm vụ giải ngân vốn ODA và vốn vay ưu đãi trong thời kỳ 2016 - 2020 có tính khả thi cao vì hầu hết đều là các chương trình và dự án chuyển tiếp từ thời kỳ 2011 - 2015 và được sắp xếp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 với các điều kiện bảo đảm vốn đối ứng để thực hiện chương trình, dự án theo tiến độ của các điều ước quốc tế và thỏa thuận tài trợ đã ký kết.

Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về ODA và vốn vay ưu đãi trên cơ sở phân cấp gắn với trách nhiệm, quyền hạn, năng lực quản lý và tính chủ động của các ngành, các cấp; bảo đảm sự phối hợp quản lý, kiểm tra và giám sát chặt chẽ của các cơ quan liên quan.

Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá việc sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi, bảo đảm hiệu quả đầu tư, chất lượng công trình và theo đúng quy định của pháp luật; chủ động ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí...